Ký bởi: Sở Tư pháp
Email: stp@quangngai.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Quảng Ngãi
Thời gian ký: 21.04.2017 08:15:36

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 01 /2017/NQ-HĐND	*Quảng Ngãi, ngày 30 tháng 3 năm 2017*

SỞ TƯ PHÁP QUẢNG NGÃI
ĐẾN Số: 1917
Ngày: 12-4-2017
Chuyển:
Lưu hồ sơ số:

NGHỊ QUYẾT

Về hỗ trợ, biểu dương, khen thưởng đối với hộ gia đình, thôn, xã, huyện thoát nghèo ở vùng miền núi tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2016-2020

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI
KHÓA XII – KỲ HỌP THỨ 5

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Thi đua khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Xét Tờ trình số 54/TTr-UBND ngày 13 tháng 3 năm 2017 của UBND tỉnh về việc ban hành Nghị quyết thông qua Cơ chế hỗ trợ, biểu dương, khen thưởng đối với hộ gia đình, thôn, xã, huyện thoát nghèo ở vùng miền núi tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2016-2020; Báo cáo thẩm tra của Ban Dân tộc Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định về hỗ trợ, biểu dương, khen thưởng đối với hộ gia đình, thôn, xã, huyện thoát nghèo ở vùng miền núi tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2016-2020

1. Phạm vi điều chỉnh:

Nghị quyết này quy định hỗ trợ, biểu dương, khen thưởng đối với hộ gia đình, thôn, xã, huyện thoát nghèo ở vùng miền núi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016 – 2020.

Vùng miền núi gồm 6 huyện miền núi và các xã miền núi thuộc huyện đồng bằng.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Hộ gia đình được công nhận thoát nghèo, thoát cận nghèo trong giai đoạn 2016 - 2020.

b) Thôn, tổ dân phố (sau đây gọi chung là thôn) thoát nghèo là các thôn thuộc các xã, thị trấn (sau đây gọi chung là xã) khu vực I, khu vực II vùng dân

tộc thiểu số và miền núi đã thoát khỏi tình trạng đặc biệt khó khăn trong giai đoạn 2016 - 2020.

c) Xã thoát nghèo là xã đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số và miền núi đã thoát khỏi tình trạng đặc biệt khó khăn trong giai đoạn 2016 - 2020.

d) Huyện thoát nghèo là huyện nghèo theo quy định tại Quyết định số 2115/QĐ-TTg ngày 07/11/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành tiêu chí huyện nghèo áp dụng cho giai đoạn 2017-2020 đã thoát nghèo.

3. Hỗ trợ, biểu dương, khen thưởng đối với hộ gia đình thoát nghèo đồng thời thoát cận nghèo:

a) Điều kiện áp dụng

Hộ gia đình được UBND xã nơi cư trú công nhận đã thoát nghèo đồng thời thoát cận nghèo trong giai đoạn 2016 - 2020 liên tục 02 năm; có hoạt động sản xuất, kinh doanh tạo ra thu nhập ổn định được UBND xã xác nhận; có cam kết không tái nghèo, tái cận nghèo; chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Hộ gia đình được hưởng chính sách này sẽ không được công nhận tái nghèo hoặc tái cận nghèo trong những năm sau (trừ trường hợp bất khả kháng do bị ảnh hưởng bởi thiên tai, dịch bệnh hoặc lao động chính của hộ bị chết hoặc lao động chính mất sức lao động từ 61% trở lên).

b) Nội dung hỗ trợ, biểu dương, khen thưởng

Hỗ trợ một lần bằng tiền mặt với mức hỗ trợ là 10 (mười) triệu đồng để tiếp tục duy trì hoạt động sản xuất, kinh doanh tạo ra thu nhập ổn định.

Hỗ trợ chi phí học tập: Trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông có cha mẹ hưởng chính sách này được hỗ trợ chi phí học tập trong thời gian tối đa là 02 năm học liên tục kể từ khi hộ gia đình đủ điều kiện hưởng chính sách này. Mức hỗ trợ là 100.000 đồng/học sinh/tháng. Thời gian hỗ trợ theo thời gian học thực tế và không quá 09 tháng/năm học.

Biểu dương, khen thưởng: Được Chủ tịch UBND xã nơi cư trú tặng Giấy khen và biểu dương trong Hội nghị tổng kết công tác giảm nghèo của UBND xã, đồng thời được UBND xã bình chọn 10% số hộ tiêu biểu để trình Chủ tịch UBND huyện xét tặng Giấy khen.

4. Hỗ trợ, biểu dương, khen thưởng đối với hộ gia đình thoát cận nghèo:

a) Điều kiện áp dụng

Hộ gia đình được UBND xã nơi cư trú công nhận đã thoát cận nghèo trong giai đoạn 2016 – 2020 liên tục 2 năm; có hoạt động sản xuất, kinh doanh tạo ra thu nhập ổn định được UBND xã xác nhận; có cam kết không tái nghèo, tái cận nghèo; chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Hộ gia đình được hưởng chính sách này sẽ không được công nhận tái nghèo hoặc tái cận nghèo trong những năm sau (trừ trường hợp bất khả kháng

do bị ảnh hưởng bởi thiên tai, dịch bệnh hoặc lao động chính của hộ bị chết hoặc lao động chính mất sức lao động từ 61% trở lên).

b) Nội dung hỗ trợ, biểu dương, khen thưởng

Hỗ trợ một lần bằng tiền mặt với mức hỗ trợ là 05 (năm) triệu đồng để tiếp tục duy trì hoạt động sản xuất, kinh doanh tạo ra thu nhập ổn định.

Biểu dương, khen thưởng: Được Chủ tịch UBND xã nơi cư trú tặng Giấy khen và biểu dương trong Hội nghị tổng kết công tác giảm nghèo của UBND xã, đồng thời được UBND xã bình chọn 10% số hộ tiêu biểu để trình Chủ tịch UBND huyện xét tặng Giấy khen.

5. Khen thưởng đối với thôn thoát khỏi tình trạng đặc biệt khó khăn:

a) Điều kiện áp dụng

Các thôn đặc biệt khó khăn thuộc các xã khu vực I, xã khu vực II được UBND tỉnh công nhận thoát khỏi tình trạng thôn đặc biệt khó khăn trong giai đoạn 2016 – 2020.

b) Nội dung khen thưởng

Được thưởng một lần với mức 200 (hai trăm) triệu đồng để đầu tư xây dựng công trình hạ tầng phục vụ sản xuất và đời sống cho cộng đồng dân cư trên địa bàn thôn.

Được Chủ tịch UBND huyện tặng Giấy khen và xem xét, đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen.

6. Khen thưởng đối với xã thoát khỏi tình trạng đặc biệt khó khăn:

a) Điều kiện áp dụng

Các xã đặc biệt khó khăn được UBND tỉnh công nhận thoát khỏi tình trạng xã đặc biệt khó khăn trong giai đoạn 2016 – 2020.

b) Nội dung khen thưởng

Được thưởng một lần với mức 01 (một) tỷ đồng để đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng phục vụ sản xuất và đời sống cho cộng đồng dân cư trên địa bàn xã.

Được Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen và xem xét, đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen.

7. Khen thưởng đối với huyện thoát nghèo:

a) Điều kiện áp dụng

Các huyện đã được cấp có thẩm quyền quyết định thoát nghèo trong giai đoạn 2017 – 2020.

b) Nội dung khen thưởng

Được thưởng một lần với mức 10 (mười) tỷ đồng để đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng phục vụ sản xuất và đời sống cho cộng đồng dân cư trên địa bàn huyện.

Được Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen và xem xét, đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen.

8. Kinh phí và nguồn kinh phí:

a) Kinh phí: Dự toán tổng kinh phí thực hiện 126.920 triệu đồng.

b) Nguồn kinh phí: Ngân sách tỉnh.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi, khóa XII, kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 28 tháng 3 năm 2017 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 4 năm 2017./.

Nơi nhận:
- UBTV Quốc hội, Chính phủ;
- Hội đồng Dân tộc của Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu của UBTV Quốc hội;
- Các Bộ: LĐ-TB&XH, Tài chính;
- Ủy ban Dân tộc;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TTTU, TT HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc cho Tỉnh ủy;
- ĐBQH được bầu ở tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, Hội, đoàn thể tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- VP UBND tỉnh, VP Đoàn ĐBQH tỉnh;
- VP HĐND tỉnh: C-PVP, các Phòng, CV;
- Trung tâm Công báo và Tin học tỉnh;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Quảng Ngãi;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Bùi Thị Quỳnh Vân